

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 119/2021/HS-ST
Ngày 15- 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Vinh

2. Ông Chu Quốc Đạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với:

*** Bị cáo:** Lưu Hoàng M, tên gọi khác: Không; sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh L; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Cc, sinh năm 1963 và bà Nông Thị Ch, sinh năm 1962; gia đình có 04 anh em, bản thân bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Đoàn Thị S, sinh năm 1986; con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại - *Có mặt tại phiên tòa.*

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Tuấn A (*Có mặt*)

Ông Nguyễn Vĩnh Q (*Có mặt*)

Đều là Luật sư thuộc Công ty Luật hợp danh Minh Bạch. Địa chỉ: Phòng 703, tầng 7, số 272 Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện L, tỉnh B (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1977.
2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997.
3. Chị Nguyễn Thị Thuỳ L, sinh năm 2007.

Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện L, tỉnh B.

Bà Nguyễn Thị X là đại diện theo uỷ quyền của chị H, là đại diện theo pháp luật của chị L. *(Bà Xuân có đơn xin xét xử vắng mặt)*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Phạm Khắc T, sinh năm 1958. Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh L. *(Ông T có đơn xin xét xử vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Hoàng M, sinh năm 1983, trú tại thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh L, có giấy phép lái xe ô tô hạng C - lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn M - L có địa chỉ ở số nhà 01, ngõ 33, đường Kim Đồng, khu Tân Mỹ 1, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 13 giờ ngày 26/8/2021, M điều khiển xe ô tô tải 12C- 065.96 (cùng đi với M ngồi ở ghế phụ có ông Phạm Khắc T, sinh năm 1958, là giám đốc Công ty TNHH M Hà- Lạng Sơn) chở đá bẫy đi từ thị trấn Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, M điều khiển xe về đến đường huyện thuộc địa phận thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang. M khai, lúc này trên đường không có người và phương tiện nào tham gia giao thông, M điều khiển xe đi ở làn xe cơ giới phải hướng xã Quang Thịnh đi xã Nghĩa Hòa với tốc độ khoảng 46km/h. Khi M điều khiển xe đi trên cầu đến gần ngã tư (khu vực đường huyện giao với đường nhánh ở hai bên đường) tại Km 01 + 800, thấy anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1972, trú tại thôn Hà, xã An Hà, huyện Lạng Giang điều khiển xe mô tô 98M1-085.66 đang đi từ đường nhánh bên trái ra đường huyện để chuyển hướng rẽ trái về xã Nghĩa Hòa. Do M không chú ý quan sát và đảm bảo an toàn về tốc độ nên đã để mặt trước bên trái ba đờ sóc trước xe ô tô đâm va vào đầu tay phanh bên phải và đầu tay nắm bên phải xe mô tô của anh Tuấn. Sau khi va chạm, M đạp phanh nhưng do xe ô tô chở đá bẫy vượt quá tải trọng theo quy định (67.835kg/31.000kg) nên xe ô tô đã kéo rê xe mô tô và anh Tuấn mắc vào gài ba đờ sóc trước của xe ô tô và trôi trượt về phía trước 34,6m thì dừng lại hẳn. Hậu quả anh Tuấn bị chết tại chỗ, xe mô tô và ô tô bị hư hỏng.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Dấu vết hiện trường (phải - trái tính theo hướng xã Quang Thịnh đi xã Nghĩa Hòa); lấy tâm đầu đường nhánh đi ra tỉnh lộ 292 bên trái làm mốc.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại Km 01 + 800 đường huyện, thuộc địa phận thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang. Phía Bắc hiện trường tiếp giáp đường nhánh đi xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang; phía Nam hiện trường tiếp giáp đường nhánh đi ra đường tỉnh lộ 292; phía Đông hiện trường là hướng đi ra

Quốc lộ 1A; phía Tây hiện trường là hướng đi xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa áp phan thẳng, phẳng. Chiều rộng mặt đường 11m, giữa đường có vạch sơn màu vàng ngắt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy ngược chiều nhau, ngoài cùng hai bên mặt đường có vạch sơn liền màu trắng phân chia làn đường dành cho xe thô sơ, xe máy đều rộng 2m, trong là làn đường dành cho xe cơ giới cùng rộng 3,5m. Hai đầu đường khu vực xảy ra tai nạn có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên.

Tử thi nam giới được xác định là anh Nguyễn Văn Tuấn nằm ngửa trên mặt đường phải, hai tay, hai chân duỗi thẳng, đầu quay hướng Tây Bắc, chiều dài tử thi 1,53m; đầu tử thi cách mép đường phải là 4,5m và cách đầu trục bánh trước xe mô tô 98M1-085.66 là 1,4m; điểm giữa hai chân tử thi cách mép đường phải là 5,6m. Ký hiệu là (1);

Xe mô tô 98M1- 085.66 đổ nghiêng trái trên mặt đường phải, đầu xe quay hướng Bắc, trục bánh trước cách mép đường phải 3,5m; để chân trước bên trái cách mép đường phải 4,23m; trục bánh sau cách mép đường phải 4,7m và cách đầu trục 1 bên trái xe ô tô 12C- 065.96 về phía Đông Nam là 01m. Ký hiệu số (2);

Xe ô tô tải 12C- 065.96 đỗ tự nhiên trên mặt đường phải; đầu trục 1 bên phải cách mép đường phải là 1,5m; đầu trục 4 bên phải cách mép đường phải 2,4m. Ký hiệu số (3);

Dấu vết mài trượt mặt đường bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu) liên tục trên mặt đường đậm dần về phía Tây, kích thước (2.485 x 05)cm, đầu vết cách mép đường phải 4,5m, cuối vết kết thúc tại đầu tử thi (1). Ký hiệu số (4);

Dấu vết mài trượt mặt đường bám dính chất màu đen xen kẽ với dấu vết cày xước mặt đường liên tục nổi màu trắng đục trên mặt đường phải, kích thước (3.460 x 70)cm, vùng vết rộng nhất 20cm, vết đơn rộng nhất 03cm, đầu vết cách mép đường phải 5,15m và cách điểm mốc về phía Đông Nam là 6,4m, cuối vết kết thúc tại mặt lấn bánh sau và để chân trước bên trái xe (1), chiều hướng Đông - Tây. Ký hiệu số (5);

Dấu vết mài trượt mặt đường bám dính chất màu đen trên mặt đường phải, đậm dần về phía Tây trên diện tích kích thước (1.320 x 40)cm, vết đơn rộng 20cm, kết thúc tại mặt lấn trục bánh số 4 bên phải xe ô tô. Ký hiệu số (6).

*** Khám nghiệm phương tiện xác định:**

- Dấu vết trên xe ô tô tải 12C- 065.96:

+ Mặt ngoài bên trái ba đờ sóc có dấu vết mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu nâu tím, chiều hướng từ trước về sau trên diện tích kích thước (25 x 20)cm, điểm thấp nhất cách đất 75cm, điểm cao nhất cách đất 98cm;

+ Mặt trước ba đờ sóc cách mép trái 60cm, cách đất 105cm, có dấu vết lõm, thùng, mài sát sơn, kim loại có bám dính chất màu đen, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải kích thước (7,5 x 6,5)cm;

+ Tại mặt trước ba đờ sóc cách cạnh ngoài bên trái 65cm, cách đất 63cm có vết thùng mài sát sơn kim loại chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trên diện tích kích thước (9 x 2,5)cm;

+ Mặt ngoài cạnh dưới ba đòn sóc trước cách cạnh trái 90cm, có dấu vết mài sát sơn chiều hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, trên diện kích thước (11 x 3)cm, điểm thấp nhất cách đất 80cm, điểm cao nhất cách đất 82cm;

+ Thanh kim loại giá đỡ để chân bên trái có dấu vết mài sát sơn kim loại, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (40 x 7)cm, điểm thấp nhất cách đất 66cm, điểm cao nhất cách đất 80cm;

+ Đầu trục thanh giằng cân bằng cabin có dấu vết mài sát kim loại hướng từ trước về sau, kích thước (6 x 6)cm, điểm thấp nhất cách đất 48cm, điểm cao nhất cách đất 54cm;

+ Mặt trong má lốp trục 1 bên trái có dấu vết mài sát cao su trên diện rộng (15 x 15)cm, mặt ngoài má lốp tại vị trí tương ứng với vị trí nói trên có vết mài sát cao su kích thước (20 x 20)cm;

+ Mặt trước khung kim loại cố định để chân, tại vị trí cách mép ngoài bên trái khung kim loại 65cm có dấu vết mài sát thanh kim loại chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, kích thước (6 x 15)cm, cách đất 77cm;

+ Mặt dưới bên trái thùng dầu hộp số có vết mài sát sơn kim loại hướng từ trước ra sau, kích thước (6 x 5)cm; mặt lặn lốp bên trái trục 1 tại vị trí tương ứng với dấu vết mài sát cao su ở mặt trong má lốp và mặt ngoài má lốp có dấu vết mài sát cao su bám dính bụi đất, kích thước (25 x 17)cm.

- Dấu vết trên xe mô tô 98M1- 085.66:

+ Bung bật hệ thống đồng hồ, công tơ mét, vỡ khuyết toàn bộ hệ thống đèn chiếu sáng phía trước; mặt trước cạnh ngoài bên phải ốp nhựa phía trước đầu xe có dấu vết mài sát sơn nhựa chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải, trên diện kích thước (10 x 13)cm;

+ 1/3 trên cánh yếm bên phải có dấu vết gãy, vỡ, mài sát sơn nhựa chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu xanh trên diện, kích thước (11 x 10)cm, điểm thấp nhất cách đất 74cm, điểm cao nhất cách đất 82cm;

+ Tay phanh bên phải bị gãy khuyết một phần, tại vị trí gãy khuyết bám dính chất màu xanh cách đất 104cm, kích thước (1 x 0,5)cm; hệ thống tay lái bị cong vênh, đầu tay nắm bên phải có dấu vết mài sát kim loại bám dính chất màu xanh hướng từ trên xuống dưới, kích thước (2,5 x 3)cm, điểm thấp nhất cách đất 106cm, điểm cao nhất cách đất 109cm;

+ Cạnh ngoài bàn đạp phanh bên phải có dấu vết mài sát kim loại chiều hướng từ trước về sau, kích thước (2,5 x 0,4)cm, cách đất 33,5cm; để chân trước bên phải chùn cong sang trái, thùng, bung bật vỏ cao su để lộ thanh kim loại phía trong, đầu thanh kim loại có vết mài sát kim loại kích thước (2 x 1)cm, cách đất 39cm;

+ Cần khởi động bên phải bị chùn cong về bên trái, về phía sau, trên cần tại vị trí cách đất 33cm có dấu vết mài sát kim loại kích thước (3 x 0,6)cm; gãy khuyết để chân phía sau bên phải;

+ Ốp nhựa phía dưới yên xe bên phải có dấu vết vỡ, mài sát sơn nhựa, trên bề mặt bám dính chất màu xanh, chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau, trên diện tích thước (30 x 15)cm, tâm vết cách đất 64,5cm;

+ Ống xả bị chùn cong sang trái, từ dưới lên trên, bề mặt bị bẹp, lõm; thanh kim loại cố định trục bánh sau bên phải bị chùn, cong sang trái, chiều hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu đen kích thước (4 x 4)cm. Giảm sóc bên phải bị chùn, cong sang trái;

+ Mặt ngoài bên phải giá kim loại dưới yên xe có dấu vết mài sát kim loại chiều hướng từ trước ra sau kích thước (13 x 2)cm; vành bánh sau bị chùn, cong, biến dạng, không còn khả năng di chuyển, bung bật hệ thống nan hoa khỏi vị trí cố định. Má lốp bên phải có dấu vết mài sát cao su kích thước (20 x 6)cm, điểm thấp nhất cách chân van 47cm, điểm cao nhất cách chân van 50cm. Vành xe tại vị trí tương ứng với dấu vết mài sát cao su có dấu vết mài trượt, sạch bụi, sáng bóng kim loại kích thước (12 x 2,5)cm;

+ 1/2 trên cánh yếm bên trái có dấu vết mài sát sơn nhựa chiều hướng từ trước về sau, kích thước (30 x 3)cm; tay lái bên trái bị chùn cong xuống dưới, đầu tay nắm có dấu vết mài sát kim loại kích thước (2,5 x 2,5)cm. Vỡ khuyết gương trái;

+ Đẻ chân phía trước bên trái bị chùn cong về phía sau, phần vỏ cao su bị mài sát, rách thủng, lộ phần kim loại phía trong, mặt trước đầu ngoài thanh kim loại có dấu vết mài sát kim loại chiều hướng từ trước về sau, vùng vết trên diện tích thước (5 x 4)cm;

+ Ốp nhựa phía dưới yên xe bên trái có dấu vết mài sát thùng nhựa, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau trên diện tích thước (40 x 18)cm, khung kim loại bên trong tại vị trí thùng nhựa có dấu vết mài sát kim loại kích thước (17 x 4)cm; thanh kim loại cố định đỡ chân phía sau bên trái, mặt ngoài đỡ chân phía sau bên trái có vết mài sát kim loại, cao su trên diện (20 x 10)cm;

+ Gãy giảm sóc bên trái, mặt ngoài 1/3 dưới giảm sóc bên trái, ốp kim loại hộp xích tại vị trí tương ứng có dấu vết mài sát kim loại, cao su trên diện (45 x 10)cm; vỡ khuyết hệ thống đèn xi nhan sau bên trái...

*** Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn Tuấn:**

- Có các tổn thương sùng nề, biến dạng, sây sát, mài sát, dập rách da, bầm tím da tại vị trí: Đầu- mặt, vai- bụng và tứ chi. Một số tổn thương bờ mép không gọn, khuyết tổ chức da, dưới da, lóc da, sâu đến tổ chức dưới da, sát xương;

- Hai lỗ tai, hai lỗ mũi và khoang miệng có nhiều máu không đông chảy ra số lượng nhiều khi thay đổi tư thế; dập nát, gãy phức tạp xương cánh tay phải;

- Phẫu tích vùng cằm trái: Dập nát, bầm tụ máu tổ chức da, dưới. Vỡ nứt xương hộp sọ vùng cằm trái, phần đo được dài 3,5cm, qua đường vỡ máu đỏ vẫn chảy ra bên ngoài.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1395KL- KTHS ngày 08/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết

của Nguyễn Văn Tuấn do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, gãy phức tạp xương cánh tay phải.

Tại Kết luận giám định số 1457/KL- KTHS ngày 16/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“1. Dấu vết lõm, thủng, mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu đen (dạng sơn) tại mặt trước bên trái ba đèn sóc trước của xe ô tô biển số 12C - 065.96 (ảnh 14 - ảnh 18 bản ảnh khám nghiệm phương tiện xe ô tô 12C - 065.96) phù hợp với dấu vết gãy khuyết, trượt xước kim loại, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) tại đầu tay phanh bên phải và đầu tay nắm bên phải của xe mô tô biển số 98M1 - 085.66 (ảnh 6 - ảnh 9 bản ảnh khám nghiệm phương tiện xe mô tô 98M1 - 085.66).

Dấu vết trượt xước sơn, nhựa tại bên trái ba đèn sóc trước của xe ô tô biển số 12C - 065.96 (ảnh 6 - ảnh 9 biên bản khám nghiệm phương tiện xe 12C - 065.96) phù hợp với dấu vết trượt xước sơn, nhựa tại ốp nhựa bên phải dưới yên xe mô tô biển số 98M1 - 085.66 (ảnh 14, 15, 16 bản ảnh khám nghiệm phương tiện xe mô tô 98M1 - 085.66).

Dấu vết hằn lõm, trượt xước, kim loại tại đầu trục thanh giằng cân bằng bên trái cabin của xe ô tô biển số 12C - 065.96 (ảnh 27, 28, 29 bản ảnh khám nghiệm phương tiện xe ô tô 12C - 065.96) phù hợp với dấu vết chùn cong, hằn lõm, trượt xước kim loại tại đầu đỡ chân trước bên phải, cần khởi động và đầu ống xả của xe mô tô biển số 98M1 - 085.66 (ảnh 46 bản ảnh khám nghiệm phương tiện xe mô tô 98M1 - 085.66).

2. Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 5 và vết mài trượt bám dính chất màu đen ký hiệu số 6 được hình thành do quá trình va chạm, xe mô tô biển số 98M1 - 085.66 đổ nghiêng trái, đồng thời để chân trước và lốp vành bánh sau tiếp xúc, rê trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 12C - 065.96 và xe mô tô biển số 98M1 - 085.66 trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 5, thuộc phần đường bên phải theo hướng Quốc lộ 1A đi xã Nghĩa Hòa.

4. Không đủ căn cứ xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 98/KL- HDĐGTS ngày 15/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: Thiệt hại tài sản xe ô tô 12C- 065.96 là 1.000.000 đồng; thiệt hại tài sản xe mô tô 98M1- 085.66 là 10.000.000 đồng.

Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 04 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Lưu Hoàng M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lưu Hoàng M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đã nêu.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Hoàng M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Hoàng M từ 01 (một) năm tháng đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về án phí, quyền kháng cáo đề nghị tuyên theo quy định pháp luật.

Luật sư Trần Tuấn Anh, Nguyễn Vĩnh Quỳnh bào chữa cho bị cáo trình bày bài bào chữa: Nhất trí với nội dung đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo mong HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa có lý do. Mặt khác, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục xét xử.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 26/8/2021, tại Km 01 + 800 đường huyện thuộc thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang (khu vực ngã tư - đường huyện giao với đường không ưu tiên), Lưu Hoàng M điều khiển xe ô tô 12C- 065.96 do không chú ý quan sát và đảm bảo an toàn về tốc độ, không chấp hành chỉ dẫn biển báo hiệu đường bộ, vi phạm khoản 1 Điều 11 và

khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, đã để mặt trước bên trái ba đờ sóc trước xe ô tô đâm va vào đầu tay phanh bên phải và đầu tay nắm bên phải xe mô tô 98M1-085.66 do anh Nguyễn Văn Tuấn đi từ đường nhánh bên trái ra mặt đường huyện để rẽ trái về thôn Bằng, xã An Hà, huyện Lạng Giang. Hậu quả làm anh Tuấn chết tại chỗ.

Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đường bộ đã không chú ý quan sát và đảm bảo an toàn về tốc độ, không chấp hành chỉ dẫn biển báo hiệu đường bộ, vi phạm khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả khiến anh Tuấn tử vong. Song bị hại cũng có lỗi một phần, đó là khi đến ngã tư giao nhau đã không chú ý quan sát đảm bảo an toàn khi rẽ sang đường. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Lưu Hoàng M đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của bị hại, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Về nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lưu Hoàng M đều thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho hưởng án treo; bị cáo hiện đang thờ cúng ông nội Lưu Văn Quả liệt sỹ. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Song xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo lại là lao động chính trong gia đình (vợ ốm đau, bệnh tật; bố đẻ nằm liệt giường nhiều năm nay). Bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo. Do vậy, mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo mà Viện kiểm sát cũng như luật sư

bào chữa cho bị cáo đề nghị là phù hợp, đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, nghề nghiệp chính là lái xe, có vợ ốm đau, bệnh tật và bố đẻ bị khuyết tật nặng nằm liệt giường nhiều năm nay được hưởng trợ cấp hàng tháng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị X đã nhận số tiền 170.000.000 đồng do bị cáo bồi thường. Bà không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[8] Các vấn đề khác:

- Về vật chứng của vụ án: Ngày 07/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng là: Xe ô tô 12 C-065.96, 01 giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là ông Phạm Khắc T. Ngày 08/12/2021, ông T đã nhận lại xe ô tô và các giấy tờ, ông không có yêu cầu gì. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định xử lý vật chứng là hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

- Đối với việc Lưu Hoàng M điều khiển xe ô tô 12C- 065.66 chở đá bẫy vượt quá tải trọng theo quy định (67.835kg/31.000kg). Cơ quan điều tra chuyển đến Công an huyện Lạng Giang xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

- Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Hoàng M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lưu Hoàng M cho UBND xã H, huyện H, tỉnh L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lưu Hoàng M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND, Công an huyện Lạng Giang;
- VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Hoà Sơn, huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Mai Lan